

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 255/2025/TLST- HNGĐ ngày 22/12/2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Số C P, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Lê Tiến L, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số B T, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 27 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H và anh Lê Tiến L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Lê Tiến L - thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Tiến L1, sinh ngày 18/8/2023 cho anh Lê Tiến L là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung đến khi con đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Anh L không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Chị Lê Thị Thu H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không có.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Căn cứ khoản 3 Điều 144; các khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Các đương sự thỏa thuận chị Lê Thị Thu H chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0003107 ngày 22/12/2025 của Thị hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Chị Lê Thị Thu H được nhận lại số tiền chênh lệch là **150.000 đồng** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Anh Lê Tiến L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV 7 – Quảng Ngãi;
- Phòng Thị hành án dân sự KV7– Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- UBND phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Bình